

Bản án số: 26/2023/HS-ST
Ngày 15-3-2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Thụ.

Hội thẩm nhân dân: Ông: Đàm Văn Lý;

Bà: Đoàn Kim Cúc.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Vinh Thịnh, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà:
Ông Linh Đức Hợp, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đình T**, tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 05/4/1995 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 8/12 phổ thông; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình M, sinh năm 1967 và bà Vũ Thị V, sinh năm 1973; vợ: Phan Thị H, sinh năm 1999; có 01 con sinh năm 2021; có 02 chị em ruột, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị bắt, tạm giữ tạm giam giam từ ngày 10/11/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Hồi 03 giờ 40 phút ngày 10/11/2022, tại km 67+200 Quốc lộ 4A thuộc thôn N, xã X, huyện A, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Công an huyện A phối hợp với phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Cao Bằng làm nhiệm vụ phát hiện Nguyễn Đình T điều khiển xe ô tô TOYOTA VIOS màu đen mang BKS 98A 277 38 di chuyển theo hướng Cao Bằng - Lạng Sơn, trên xe T chở theo 04 người Trung Quốc gồm: Hoàng Lục H sinh năm 2000, trú tại tỉnh Vân Nam,

Trung Quốc; Tống Viên L sinh năm 2000, trú tại tỉnh Quý Châu, Trung Quốc; Trình Tiên D sinh năm 1995, trú tại tỉnh Quý Châu, Trung Quốc; Hoàng Hữu Quý sinh năm 1993, trú tại tỉnh Vân Nam, Trung Quốc);

Cả 04 người Trung Quốc đều không có giấy tờ xuất nhập cảnh theo quy định, tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ người, phương tiện để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Chiều ngày 09/11/2022 Nguyễn Đình T nhận cuộc gọi điện thoại của Nguyễn Khương Q, trú ở thôn D 1, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang bảo T có người muốn tìm xe ô tô đến tỉnh Cao Bằng đón khách đưa về thành phố Hà Nội, nên T bảo Q cho khách gọi điện lại để T tự trao đổi. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày có số điện thoại 0793033947 của một người đàn ông trao đổi việc đón người để đưa đến nút giao Ninh Hiệp - Gia Lâm, thành phố Hà Nội, đồng thời người này bảo T kết bạn từ tài khoản Zalo "K", qua nói chuyện người này cho biết khi đến Cao Bằng sẽ có người chủ động liên lạc với T về vị trí đón người, khi đón được người thì quay Video và gửi qua Zalo để người này xác nhận, T đồng ý và thỏa thuận tiền công là 3.000.000đ (Ba triệu đồng), người đàn ông này còn nói là đón khách nhập cảnh trái phép nên thực hiện vào ban đêm, khi giao nhận người cho T sẽ có người cảnh giới quan sát lực lượng chức năng, lúc này T chưa biết là sẽ đón bao nhiêu người.

Khoảng 16 giờ ngày 09/11/2022 T điều khiển xe ô tô TOYOTA VIOS màu đen mang BKS 98A 277 38 của bố đẻ là ông Nguyễn Đình M đi từ nhà ở tỉnh Bắc Giang đến thị trấn M, huyện H, trên đường đi T thường xuyên liên lạc với số điện thoại 0793033947 và tài khoản Zalo "K". Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày T thông báo đã đi đến một đỉnh đèo gần đến nơi đón người ở thị trấn M, người này bảo T chờ khi nào có người gọi hãy đi theo hướng dẫn. Đến 22 giờ 38 phút cùng ngày có số điện thoại 0372 382 597 gọi cho T bảo kết bạn tài khoản Zalo "Trai Biên" thông báo cho T địa điểm đón người, theo yêu cầu T cung cấp Biển số xe ô tô 98A 277 38 cho người này. Khoảng 00 giờ 35 phút ngày 10/11/2022 T nhận được hướng dẫn vị trí nơi đón người ở B, xã E, huyện H. Khi T đi được khoảng 01 giờ đồng hồ thì thấy một người đàn ông đứng bên đường, T dừng xe thì người này đi xe máy lên phía trước dẫn đường đi một đoạn đến một ngã ba thì gặp thêm một người đàn ông đeo khẩu trang vẫy xe và ra hiệu quay đầu xe ô tô, khi T quay xe ô tô được khoảng 5 phút thì có 04 người đàn ông đi lên xe ô tô của T, T điều khiển xe ô tô di chuyển đi được khoảng 3km thì tài khoản Zalo "K" bảo T quay Video hình ảnh 04 người ở trên xe và gửi cho tài khoản này, T dùng điện thoại của mình quay Video 04 người Trung Quốc nhập cảnh và gửi lại cho người này theo yêu cầu, khi nhóm người đang tiếp tục di chuyển đến km 67+200 Quốc lộ 4A hướng Cao Bằng - Lạng Sơn thì bị tổ công tác Công an huyện A phối hợp Công an tỉnh Cao Bằng phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang.

Bốn công dân Trung Quốc khai nhận: Qua mạng xã hội được một người đàn ông Trung Quốc hướng dẫn đến biên giới tỉnh Quảng Tây, sau đó nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, có hai người đàn ông lạ mặt đón, sau đó có một chiếc xe ô tô đến đón, mục đích nhập cảnh vào Việt Nam là đi sang Campuchia tìm

việc làm, nhưng đang đi trên đường thì bị Cơ quan chức năng Việt Nam kiểm tra, ngăn chặn.

Hành vi của Nguyễn Đình T đã bị Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ truy cứu trách nhiệm hình sự.

Cáo trạng số: 07/CT-VKSCB-P1 ngày 07/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã truy tố Nguyễn Đình T về tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*” quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Đình T về tội danh, điều luật nêu trên và đề nghị:

Về tội danh: bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*”; Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 3 đến 4 năm tù;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 thiết bị điện tử có liên quan; Tịch thu phát mại 01 điện thoại di động là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội; Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình T không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Đình T hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ kết luận: Khoảng 0 giờ 35 phút ngày 10/11/2022 Nguyễn Đình T đã liên lạc, trao đổi với một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ để tổ chức đón 04 (Bốn) người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam qua khu vực xóm B, xã E, huyện H và thỏa thuận tiền công đưa đến Hà Nội là 3.000.000đ. Khi T điều khiển xe ô tô TOYOTA VIOS màu đen mang BKS 98A 277.38 cùng 04 (Bốn) người Trung Quốc đang di chuyển đến xã X, huyện A, tỉnh Cao Bằng thì bị phát hiện ngăn chặn.

Hành vi đưa 04 (Bốn) người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam của Nguyễn Đình T đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh, gây ảnh hưởng đến công tác bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ là nhằm thu lợi từ việc nhận đón dẫn người để nhận tiền công. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*” quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- + Nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.
- + Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;
- + Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị về tội danh, mức hình phạt, về xử lý vật chứng và án phí là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Khương Q được bảo T đến tỉnh Cao Bằng đón khách, tuy nhiên T tự trao đổi để đón người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, qua xác minh Q không có mặt tại địa phương, hiện Cơ quan An ninh điều tra đang thu thập thêm chứng cứ, nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với chủ thuê bao 0793033947 là Nguyễn Q S sinh năm 1998, hiện ở 58/24A đường số 9, tổ dân phố 8, khu phố 1, phường L, quận T, thành phố Hồ Chí Minh, kết quả uỷ thác điều tra Sơn khẳng định không được sử dụng số điện thoại trên, nhưng việc để rơi căn cước công dân tháng 7/2020 Sơn có đến Công an T trình báo, do đó không có căn cứ để xem xét xử lý Sơn là có căn cứ.

Đối với người sử dụng số điện thoại 0372382597 liên lạc với T, qua xác minh chủ thuê bao là Trịnh Minh L sinh năm 1970, ở tổ 11 phường H, thành phố Cao Bằng, nhưng L khẳng định không được sử dụng số điện thoại này, do đó Cơ quan An ninh điều tra không có căn cứ để xem xét xử lý.

Đối với 02 người đàn ông đón người Trung Quốc ở biên giới và hướng dẫn đường cho T đón 04 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, quá trình điều tra không có thêm tài liệu nào khác, nên không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Đối với người sử dụng tài khoản Zalo "K" và "Trai Biên", ngoài lời khai T ra không còn tài liệu nào khác, nên không có căn cứ mở rộng điều tra.

Đối với 04 công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép, phòng Quản lý

xuất nhập cảnh Công an tỉnh Cao Bằng đã ra quyết định xử lý hành chính và trao trả cho Cơ quan chức năng Trung Quốc theo quy định.

Đối với chiếc xe ô tô TOYOTA VIOS màu đen mang BKS 98A 277 38, bị cáo T lấy xe đi đón người nhập cảnh trái phép, quá trình điều tra đã xác định được: Khi T lấy xe đi chở người nhập cảnh không cho ông M biết nên Cơ quan An ninh điều tra đã trả lại xe kèm giấy tờ cho ông M sử dụng là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thiết bị điện tử có liên quan; Tịch thu phát mại 01 (Một) điện thoại di động bị cáo là phương tiện phạm tội. Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội *“Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép”*.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T **36** (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ là ngày 10/11/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi *“01 thẻ nhớ lưu dữ liệu, có một mặt màu cam + đen ghi dòng chữ VIDVIE 32GB microSD class, một mặt màu đen + vàng ghi dòng chữ MMCGS 32GB MEAH-TO LCS 1970 MADE IN TAIWAN trong vụ án: Nguyễn Đình T - Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép phát hiện ngày 10/11/2022 tại thôn N, xã X, huyện A, tỉnh Cao Bằng”*.

Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong về. đóng dấu của Cơ quan ANĐT Công an, tỉnh Cao Bằng.

+ Tịch thu phát mại lấy tiền nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi *“01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE đã qua sử dụng của bị can Nguyễn Đình T trong vụ án: Nguyễn Đình T – tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép phát hiện ngày 10/11/2022 tại thôn N, xã X, huyện A, tỉnh Cao Bằng”*.

Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu của Cơ quan ANĐT Công an, tỉnh Cao Bằng.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Đình T.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng tại Biên bản giao nhận vật chứng số: 67 ngày 23 tháng 02 năm 2023.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Trại tạm giam CA tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Cao Bằng;
- CQ ANĐT CA tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp Cao Bằng;
- Cục THADS tỉnh Cao Bằng;
- Phòng KTNV&THA;
- Bị cáo;
- HCTP;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Văn Thụ